

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4145/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2015

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;
Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2015, bao gồm:

- Phần A: Thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện;
- Phần B: Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện, ban hành kèm theo Quyết định số 4858/QĐ-BYT ngày 3 tháng 12 năm 2013, có điều chỉnh một số chi tiết (kèm theo phụ lục danh mục các nội dung điều chỉnh).

Điều 2. Nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2015 được áp dụng chung cho toàn bộ các bệnh viện Nhà nước và tư nhân.

Điều 3. Giao Cục Quản lý Khám, chữa bệnh làm đầu mối hướng dẫn các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2015, tổng hợp kết quả và báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 5. Các ông, bà Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược học cổ truyền, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Giám đốc các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Y tế các Bộ, ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Vụ KGVX VPCP, Vụ VDXH QH (để b/c);
- CDYT VN, BHXHVN (để phối hợp);
- Công TTĐT BYT, Tr. TTĐT Cục QLKCB;
- Lưu: VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Xuyên

PHỤ LỤC DANH MỤC CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~4745~~ / ~~QA~~ / ~~YT~~)

1. BỔ SUNG GIẢI THÍCH Ý NGHĨA CỦA 5 MỨC ĐÁNH GIÁ

Mã số tiêu chí	Tên tiêu chí (thể hiện nội dung hoạt động hoặc đích cần hướng tới)
Căn cứ đề xuất và ý nghĩa	<ul style="list-style-type: none"> • Cung cấp thông tin tiêu chí bắt nguồn từ những văn bản nào. • Cung cấp thông tin tại sao cần thực hiện tiêu chí này. • Tác động với người bệnh, nhân viên y tế và bệnh viện.
	Các bậc thang chất lượng
Mức 1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đánh giá những hiện tượng vi phạm, sai phạm. 2. Đánh giá những việc chưa làm được, chưa triển khai hoạt động.
Mức 2	<ol style="list-style-type: none"> 3. Là những vấn đề mang tính tối thiểu, không thể không có. 4. Là những việc mang tính cấp bách, cần làm hoặc khắc phục ngay. 5. Là những vấn đề thiết thực, “sát sườn” với người bệnh và nhân viên y tế.
Mức 3	<ol style="list-style-type: none"> 6. Đánh giá việc thực hiện đúng các các văn bản quy phạm pháp luật. 7. Đánh giá việc thực hiện đúng các hướng dẫn của ngành. 8. Là những tiêu chuẩn cơ bản cần đạt được của chất lượng cấp Quốc gia. 9. Là những việc cần thực hiện được trong vòng 1, 2 năm đối với tất cả các bệnh viện: không phân biệt Nhà nước – tư nhân, đa khoa – chuyên khoa, tuyến trên – tuyến dưới, hạng cao – hạng thấp.
Mức 4	<ol style="list-style-type: none"> 10. Là những việc có thể thực hiện được trong vòng 1, 2 hoặc 3 năm. 11. Thời gian hoàn thành mức 4 (và 5) phụ thuộc vào quy mô, điều kiện, khả năng, mức độ quan tâm, ý chí lãnh đạo và quyết tâm của tập thể bệnh viện. 12. Là đích hướng tới trong giai đoạn ngắn hạn (1 đến 3 năm) để bệnh viện phấn đấu, nhằm mục đích cung cấp dịch vụ có chất lượng tốt hơn cho người bệnh. 13. Có thể chưa có trong các văn bản hiện hành nhưng cần làm để nâng cao chất lượng bệnh viện. <p>Lưu ý: (Mức 4 tương tự như “câu hỏi thi” dành cho học sinh khá và giỏi).</p>
Mức 5	<ul style="list-style-type: none"> • Là những việc khó thực hiện nhưng không phải không thể thực hiện được. • Là những mục tiêu lâu dài cần phấn đấu tích cực, bền bỉ và liên tục trong 2, 3, 5 năm hoặc lâu hơn nữa. • KHÔNG YÊU CẦU BẮT BUỘC các bệnh viện phải thực hiện. • Hướng tới các tiêu chuẩn cấp quốc tế. • Có thể việc tương tự đã được thực hiện tại các Bộ, ngành khác hoặc đã thực

	<p>hiện trên thế giới.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giúp bệnh viện nhìn thấy đích cần hướng tới, bệnh viện Việt Nam cần phát triển tiến đến xu hướng hội nhập các nước trong khu vực và quốc tế. • Giúp sàng lọc, tách biệt, tôn vinh những bệnh viện thực sự có “chất lượng vàng” với các bệnh viện khác (có chất lượng “bạc, đồng”). • Rất khó thực hiện nếu không học tập, nâng cao kiến thức về quản lý chất lượng, đổi mới quan điểm, tư duy về đánh giá và cải tiến chất lượng. <p><i>Lưu ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • (Mức 5 tương tự như “câu hỏi thi” dành cho học sinh giỏi xuất sắc). • Thay vì quan tâm nhiều đến mức 5 thì bệnh viện cần tập trung giải quyết những vấn đề cấp bách đang còn ở mức 1, 2. • Nếu bệnh viện xem xét khả năng và tự đánh giá có chất lượng tốt, xuất sắc (hoặc 5 sao, cấp quốc tế...) thì cần quan tâm đầu tư, phấn đấu để đạt mức 5.
Ghi chú	<ul style="list-style-type: none"> • Hướng dẫn phạm vi áp dụng. • Cung cấp tóm tắt thông tin về những khái niệm mới, vấn đề mới. • Giải thích những điều chưa rõ, lưu ý những vấn đề có thể vướng mắc.

LƯU Ý:

- Mức 4, 5 được đặt ra với các yêu cầu cao như đích để các bệnh viện hướng tới, không tự nhiên đạt được ngay trong 1, 2 năm.
- Mức 4, 5 không thể tự nhiên đạt được nếu không thực hiện các việc sau:
 - a. Đổi mới quan điểm, tư duy về đánh giá chất lượng bệnh viện;
 - b. Học tập, nâng cao kiến thức, trình độ về quản lý chất lượng;
 - c. Nỗ lực, quyết tâm và đầu tư, triển khai cải tiến chất lượng.

2. ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ NỘI DUNG CÁC TIÊU CHÍ

STT	Mã số tiêu chí	Tiêu mục	Nội dung cũ	Nội dung điều chỉnh mới
1.	C9.1	7	Phụ trách khoa Dược có trình độ chuyên môn đại học Dược	Lãnh đạo khoa dược có chuyên môn y, dược trình độ đại học
2.	C9.2	8	Nhà thuốc bệnh viện đạt tiêu chuẩn GPP	Có nhà thuốc hoặc cơ sở bán lẻ thuốc trong khuôn viên bệnh viện
3.	C9.3	2	Chưa	Không
4.		6	Bệnh viện thực hiện	Bảo đảm
5.	C9.4	Căn cứ	Quyết định số 04...01/02/2008	Quyết định số 04 ...về việc ban hành quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú
6.	C9.5	Tên tiêu chí	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo ADR kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng
7.	C10.1	7	...và hoạt động được phục vụ...	...và trang thiết bị phục vụ....
8.	D1.2	Tên tiêu chí	Xây dựng và triển khai kế hoạch chất lượng bệnh viện	Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cải tiến chất lượng bệnh viện
9.		9	kế hoạch	đề án
10.		12, 13, 17, 18	...kế hoạch CTCL riêng của từng khoa/phòng...đề án CTCL riêng của từng khoa/phòng
11.	D1.3	7	Đã xây dựng đề án nâng cao chất lượng	Có định hướng, chủ trương xây dựng uy tín, văn hóa chất lượng được thể chế hóa tại các văn bản như nghị quyết, kế hoạch cải tiến chất lượng bệnh viện

12.		9	Có website...	Có trang thông tin điện tử (website)....
13.	D2.1	Tên tiêu chí	Xây dựng hệ thống báo cáo, tổng hợp, phân tích sai sót và khắc phục	Xây dựng hệ thống báo cáo, tổng hợp, phân tích và khắc phục sai sót, sự cố y khoa
14.		4	Thực hiện phiếu báo cáo...	Thực hiện báo cáo...
15.		8, 16, 17, 18	...sai sót...	...sai sót, sự cố...
16.	D2.2	10	...sai sót “gần như sắp...”	... sự cố, sai sót “gần như sắp...”
17.		15	...sai sót sự cố...	...sai sót, sự cố...
18.	D3.1	1	...tiêu chí...	...hướng dẫn của Bộ Y tế...
19.		2	...các tiêu chí của bệnh viện...	...chất lượng bệnh viện...
20.	D3.2	6	...chất lượng hoạt động chuyên môn...	...chất lượng chuyên môn, dịch vụ...
21.		8	...kế hoạch chất lượng dựa trên bản kế hoạch	...tiến độ thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng.
22.	D3.4	2	...mô hình CTCL...	...mô hình, phương pháp...
23.		3	...không thay đổi.	...không cải thiện.
24.	E1.1	16	...bệnh lý chuyên biệt...	...bệnh lý sản khoa chuyên biệt...
25.	E1.2	13	...bệnh lý chuyên biệt...	...bệnh lý nhi khoa chuyên biệt...
26.	E1.3	1	...pa-nô, áp-phích...	...tranh ảnh, tờ rơi...
27.	E1.4	8	...pa-nô, áp-phích...	...tranh ảnh, tờ rơi...